

Mã đề: 121

Họ, tên học sinh: .....

Số báo danh: .....

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án. (6 điểm)**

**Câu 1.** Điểm chung của kế hoạch Rơ ve (1949), kế hoạch Đờ Lát Đơ Tatxinhi (1950) và kế hoạch Nava (1953) là đều nhằm

- A. giành thế chủ động trên chiến trường. B. khóa chặt biên giới Việt - Trung.  
C. kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược. D. thành lập chính phủ tay sai bù nhìn.

**Câu 2.** Quân dân Việt Nam đã giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ sau thắng lợi của chiến dịch nào?

- A. Hòa Bình (1951) B. Việt Bắc (1947). C. Tâm Vu (1948). D. Biên Giới (1950).

**Câu 3.** Đặc điểm nào thể hiện vai trò của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Dẫn đầu quốc tế vừa hợp tác và tương trợ. B. Dẫn đầu quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh.  
C. Tổ chức kinh tế, chính trị lớn nhất hành tinh. D. Tổ chức phi chính phủ lớn nhất hành tinh.

**Câu 4.** Thực tiễn 30 năm chiến tranh bảo vệ tổ quốc (1945-1975) đã cho thấy vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân là

- A. lực lượng chủ yếu để đánh bại chủ nghĩa thực dân mới.  
B. một trong những nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi.  
C. là nền tảng đảm bảo thắng lợi trong đấu tranh ngoại giao.  
D. yếu tố chính thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

**Câu 5.** Nội dung nào là điều kiện khách quan thuận lợi cho Cách mạng tháng Tám năm 1945 nổ ra?

- A. Mỹ ném bom nguyên tử xuống Nhật Bản.  
B. Nhật Bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện.  
C. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.  
D. phát xít Đức đầu hàng quân Đồng minh.

**Câu 6.** Tháng 2-1951, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương đã có quyết định nào?

- A. Đưa Đảng ra hoạt động công khai. B. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước.  
C. Phát động Toàn quốc kháng chiến. D. Hoàn thành hiện đại hóa đất nước.

**Câu 7.** Tại sao cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 lại mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước?

- A. Buộc Mĩ phải xuống thang chiến tranh, chấp nhận đến đàm phán ở Pari.  
B. Buộc Mĩ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc.  
C. Buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược.  
D. Làm lung lay ý chí xâm lược của quân Mĩ.

**Câu 8.** Nhiệm vụ chung của cách mạng Việt Nam trong những năm 1954 - 1975 là

- A. hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.  
B. xây dựng chủ nghĩa xã hội trong phạm vi cả nước.  
C. kháng chiến chống Mĩ, cứu nước, hoàn thành thống nhất nước nhà.  
D. thực hiện nhiệm vụ cách mạng của thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 9.** Nội dung nào phản ánh đúng mối quan hệ giữa các quốc gia, dân tộc trong một thế giới đa cực hiện nay?

- A. Vừa cạnh tranh, vừa hợp tác nhằm vươn lên và khẳng định vị thế của mình.

- B. Tham gia tất cả các liên minh quân sự trên thế giới nhằm đảm bảo an ninh.
- C. Chỉ thiết lập quan hệ với các nước có cùng chế độ và trình độ phát triển.
- D. Tăng cường chạy đua vũ trang, hợp tác quân sự để giữ vững độc lập dân tộc.

**Câu 10.** Điểm giống nhau cơ bản của Hội nghị 15 (1 - 1959) và Hội nghị 21 (7- 1973) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng là

- A. thực hiện con đường bạo lực cách mạng.
- B. khởi nghĩa giành chính quyền bằng đấu tranh chính trị là chủ yếu.
- C. đấu tranh vũ trang là chủ yếu kết hợp với ngoại giao.
- D. tiếp tục đấu tranh chính trị, hòa bình là chủ yếu.

**Câu 11.** Hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam giai đoạn 1945 - 1954 là

- A. kháng chiến và cải cách.
- B. chiến đấu và sản xuất.
- C. kháng chiến và lao động.
- D. kháng chiến và kiến quốc.

**Câu 12.** Việc đàm phán và ký kết Hiệp định Sơ bộ giữa đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với đại diện Chính phủ Pháp (6 - 3 - 1946) có tác dụng như thế nào?

- A. Giúp Việt Nam ngăn chặn được mọi nguy cơ xung đột với Pháp.
- B. Chuyển quan hệ giữa Việt Nam và Pháp từ đối đầu sang đối thoại.
- C. Thể hiện thiện chí hòa bình của hai chính phủ Việt Nam và Pháp.
- D. Tạo thời gian hòa bình để Việt Nam tổ chức bầu cử Quốc hội.

**Câu 13.** Chiều 30/8/1945, vua Bảo Đại thoái vị. Sự kiện này có ý nghĩa gì?

- A. Đánh dấu sự bùng nổ của Cách mạng tháng Tám (1945).
- B. Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.
- C. Đánh dấu Tổng khởi nghĩa tháng Tám giành thắng lợi trên cả nước.
- D. Tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa giành chính quyền trên cả nước.

**Câu 14.** Hoàn cảnh lịch sử nào làm tương quan so sánh lực lượng thay đổi, có lợi cho cách mạng miền Nam kể từ đầu năm 1973?

- A. Mĩ kí Hiệp định Pari và rút quân đội ra khỏi nước ta.
- B. Mĩ kí Hiệp định Viêng Chăn lập lại hòa bình ở Lào.
- C. Mĩ tuyên bố ngừng ném bom đánh phá hoàn toàn miền Bắc.
- D. Vùng giải phóng của ta được mở rộng và lớn mạnh.

**Câu 15.** Trong Cách mạng tháng Tám 1945, nhân dân Việt Nam đã giành lại chính quyền từ trong tay kẻ thù nào?

- A. Pháp.
- B. Anh.
- C. Nhật.
- D. Mỹ.

**Câu 16.** Trong kháng chiến chống Pháp (1945-1954), các chiến dịch quân sự của Việt Nam đều

- A. tạo ra ưu thế lớn trong đấu tranh ngoại giao.
- B. nhằm giữ thế chủ động trên chiến trường.
- C. làm thất bại các kế hoạch quân sự của Pháp.
- D. nhằm phá thế bao vây, mở rộng căn cứ địa.

**Câu 17.** Chiến thắng nào của quân dân miền Nam trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) được coi là “Áp Bắc” đối với quân Mĩ?

- A. Chiến thắng Núi Thành (1965).
- B. Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.
- C. Thắng lợi trong 2 mùa khô 1965-1966 và 1966-1967.
- D. Chiến thắng Vạn Tường (1965).

**Câu 18.** Thắng lợi quan trọng của Hiệp định Pa-ri đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ cứu nước 1954 – 1975 là

- A. làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Việt Nam hóa” chiến tranh.
- B. tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Ngụy nhào”.
- C. đánh cho “Mĩ cút”, đánh cho “Ngụy nhào”.

**D.** tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”, “Ngụy nhào”.

**Câu 19.** Một trong những điểm khác biệt của Cách mạng tháng Tám (1945) so với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là

- A.** Lãnh đạo cách mạng là chính đảng của giai cấp công nhân.
- B.** Giành thắng lợi từng bước, tiến tới giành thắng lợi hoàn toàn.
- C.** Sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng của quần chúng.
- D.** Lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

**Câu 20.** Trong giai đoạn 1954-1975, Việt Nam trở thành nơi diễn ra “sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc” là vì

- A.** phe xã hội chủ nghĩa ủng hộ Việt Nam chống Mỹ.
- B.** Hiệp định Giơ-ne-vơ chia cắt Việt Nam thành hai miền,
- C.** Mỹ chuyển trọng tâm chiến lược toàn cầu sang Việt Nam.
- D.** Việt Nam chịu sự chi phối của cục diện hai cực, hai phe.

**Câu 21.** Sự hợp tác quốc tế giữa các quốc gia trong tổ chức Liên Hợp quốc dựa trên cơ sở nền tảng nào?

- A.** Tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.
- B.** Tôn trọng quyền bình đẳng và quyền tự quyết.
- C.** Hợp tác có hiệu quả trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.
- D.** Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

**Câu 22.** Trong lịch sử kháng chiến chống ngoại xâm của Việt Nam, chiến thắng nào đã buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Giơ-ne-vơ?

- A.** Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- B.** Chiến thắng Biên giới thu – đông năm 1950.
- C.** Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- D.** Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 23.** Trong chiến lược Chiến tranh cục bộ ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã đề ra chiến lược quân sự mới “Tìm diệt” nhằm mục đích gì?

- A.** Ngăn chặn sự chi viện từ Bắc vào Nam.
- B.** Giành lại thế chủ động trên chiến trường.
- C.** Tạo thuận lợi trên bàn ngoại giao.
- D.** Thay đổi phương thức tác chiến.

**Câu 24.** Hình thức cạnh tranh chủ yếu giữa các cường quốc sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt đến năm 2000 là

- A.** tăng cường các cuộc chạy đua vũ trang.
- B.** lôi kéo đồng minh vào các tổ chức quân sự.
- C.** xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia.
- D.** thành lập các tổ chức quân sự trên thế giới.

## **PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN ĐÚNG – SAI. (4 điểm)**

*(Học sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng – Sai trong mỗi ý a,b,c,d)*

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây.

“Hồi 16 giờ ngày 6-3-1946, tại ngôi nhà số 38 phố Lý Thái Tổ (Hà Nội), trước đại diện của các nước Trung Hoa, Anh, Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và ông Vũ Hồng Khanh đã ký với ông Sainteny bản Hiệp định Sơ bộ... Hiệp định Sơ bộ đã loại trừ cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa một kẻ thù là quân đội Tưởng Giới Thạch và tay sai, tạo cơ hội cho nhân dân Việt Nam tranh thủ thời gian ngừng chiến để củng cố lực lượng”

(Đinh Thu Cúc (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam tập 10 từ năm 1945 đến năm 1950*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 113-114.)

- a)** Hiệp định Sơ bộ là thắng lợi ngoại giao đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- b)** Hiệp định Sơ bộ đã giúp nhân dân Việt Nam có thời gian hòa bình để củng cố lực lượng.
- c)** Ngày 6-3-1946, các nước Trung Hoa, Anh, Pháp, Mỹ, Việt Nam đã ký Hiệp định Sơ bộ.
- d)** Việt Nam ký Hiệp định Sơ bộ trong bối cảnh Chiến tranh lạnh đã bao trùm thế giới.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Na-va, giáng đòn quyết định vào ý chí xâm lược của Pháp, làm xoay

chuyển cục diện chiến tranh, tạo cơ sở cho việc đàm phán và ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (ngày 21-7-1954).”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12, Chân trời sáng tạo, trang 44.*)

- a) Tư liệu trên nói về vai trò của mặt trận quân sự trong cuộc kháng chiến chống Pháp.
- b) Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký là sự phối hợp của hai mặt trận quân sự và ngoại giao.
- c) Chiến thắng Điện Biên Phủ đã chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam của Pháp.
- d) Chiến thắng Điện Biên Phủ có tác dụng quyết định đến thắng lợi ở hội nghị Giơ-ne-vơ.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi là do có sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Lao động Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ sáng tạo, tiến hành đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là nhờ truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất kiên cường, đoàn kết một lòng của nhân dân trên cả hai miền Nam - Bắc.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi là do có hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh, đáp ứng kịp thời yêu cầu của cuộc kháng chiến ở cả hai miền; quân đội nhân dân Việt Nam trưởng thành và phát huy nghệ thuật quân sự của cha ông trong kháng chiến cứu nước.”

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 54*)

- a) Tư liệu trên đã đề cập đầy đủ nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- b) Lực lượng vũ trang ba thứ quân đóng vai trò nòng cốt trong kháng chiến chống Mỹ.
- c) Hậu phương miền Bắc đóng vai trò quyết định trực tiếp đến thắng lợi của kháng chiến.
- d) Tư liệu nói về những nguyên nhân dẫn tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do! Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!”.

(*Hồ Chí Minh, Lời kêu gọi toàn quốc chống Mỹ, phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam ngày 17-7-1966, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.131*)

- a) Lời kêu gọi cho thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh tin tưởng vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- b) Đoạn tư liệu thể hiện quyết tâm của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.
- c) Lời kêu gọi là một văn kiện lịch sử, có giá trị như lời khích lệ cả nước tấn công quân Mỹ.
- d) Đoạn tư liệu thể hiện mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Mỹ chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc.

----**HẾT**----